

Số: /KH-STP

Bình Định, ngày tháng 3 năm 2021

KẾ HOẠCH

Ứng dụng công nghệ thông tin và đảm bảo an toàn thông tin mạng tại Sở Tư pháp Bình Định giai đoạn 2021 - 2025

Căn cứ Quyết định số 5362/QĐ-UBND ngày 29/12/2020 của UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ công văn số 694/STTTT-BCVT&CNTT ngày 30/7/2020 của Sở Thông tin và Truyền thông Bình Định về việc hướng dẫn xây dựng Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2021- 2025 và năm 2021.

Sở Tư pháp Bình Định xây dựng Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin và đảm bảo an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021- 2025, cụ thể như sau:

PHẦN I

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ỨNG DỤNG CNTT CỦA SỞ TƯ PHÁP GIAI ĐOẠN 2016-2020

I. MÔI TRƯỜNG PHÁP LÝ

1. Triển khai các văn bản của Trung ương, của tỉnh về ứng dụng công nghệ thông tin có hiệu quả. Lãnh đạo Sở Tư pháp đã quan tâm chỉ đạo công tác ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện các quy định về công nghệ thông tin và ban hành các văn bản để tạo môi trường pháp lý, thuận lợi cho việc triển khai các hoạt động ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin trong ngành.

2. Thực hiện ban hành Kế hoạch ứng dụng CNTT cho từng năm, luôn coi trọng công tác cải cách hành chính và thực hiện xây dựng Chính quyền điện tử; ưu tiên cho các nhiệm vụ về ứng dụng công nghệ và bảo đảm an toàn an ninh thông tin.

II. HẠ TẦNG KỸ THUẬT

1. Hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin của Sở Tư pháp và các đơn vị trực thuộc Sở được từng bước bổ sung nâng cấp, cơ bản đã đáp ứng yêu cầu ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác của Sở Tư pháp. 100% phòng, đơn vị trực thuộc Sở đã xây dựng, triển khai hệ thống mạng nội bộ (mạng LAN), đường truyền kết nối internet băng thông rộng đảm bảo đầy đủ các điều kiện để triển khai các hệ thống thông tin dùng chung và dịch vụ công trực tuyến, phục vụ công tác lãnh đạo, điều hành và tổ chức thực hiện công tác chuyên môn của

Sở Tư pháp; nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

2. Triển khai chữ ký số bằng chứng thư số do Ban Cơ yếu Chính phủ cấp trên 100% văn bản phát hành đi của Sở (trừ văn bản mật), tạo nền tảng phát triển Chính quyền điện tử tại Sở.

3. Triển khai phần mềm quản lý Công chứng, chứng thực tỉnh Bình Định tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị hành nghề theo đúng luật định.

4. Kết nối vào Mạng truyền số liệu chuyên dùng của tỉnh, kết nối tới các cơ quan, đơn vị cấp sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh và các cơ quan ngoài tỉnh.

III. PHÁT TRIỂN DỮ LIỆU

- Tiếp tục vận hành, cập nhật và khai thác có hiệu quả phần mềm Lý lịch tư pháp; phần mềm Hộ tịch; phần mềm Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật; phần mềm Cơ sở dữ liệu Công chứng, chứng thực tỉnh Bình Định.

- Tiếp tục nghiên cứu, ứng dụng các phần mềm, cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ công tác chuyên môn.

- Sử dụng có hiệu quả phần mềm đã được trang bị.

IV. CÁC ỨNG DỤNG, DỊCH VỤ

1. Ứng dụng, dịch vụ CNTT phục vụ hoạt động nội bộ

- Tiếp tục ứng dụng phần mềm Văn phòng điện tử một cách có hiệu quả, 100% các văn bản đi, đến (trừ văn bản mật) đều được cập nhật lên hệ thống, phục vụ công tác quản lý chỉ đạo, điều hành trong hoạt động hành chính của đơn vị.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong hoạt động chuyên môn nghiệp vụ của công chức; thường xuyên cập nhật các văn bản chỉ đạo, điều hành lên Trang thông tin điện tử nâng cao hiệu quả chỉ đạo điều hành của lãnh đạo trên các lĩnh vực.

- Triển khai ứng dụng chữ ký số chuyên dùng và các nội dung khác theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTG ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước.

- Ngoài ra Sở còn triển khai sử dụng các phần mềm, ứng dụng CNTT trong hoạt động của Sở như: Trang thông tin điện tử; hệ thống hộp thư điện tử; phần mềm Lý lịch tư pháp; phần mềm Hộ tịch; phần mềm Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật; phần mềm quản lý cán bộ công chức, viên chức; phần mềm Kế toán Misa; phần mềm quản lý tài sản công... nhằm tăng cường nâng cao hiệu quả công việc, hiệu quả hoạt động, điều hành của đơn vị.

2. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Sở đã duy trì và đảm bảo hoạt động Trang thông tin điện tử luôn ổn định, theo dõi bám sát thông tin hoạt động của ngành; công khai đầy đủ nội dung thông tin theo quy định, phục vụ nhu cầu khai thác, tìm kiếm tra cứu thông tin của công chức, viên chức và người lao động trong ngành và các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh. Nâng cao chất lượng Trang thông tin điện tử, thu hút lượt người truy cập tìm kiếm, trao đổi thông tin ngày càng tăng.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến để nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trọng tâm là dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 tạo điều kiện thuận lợi để cá nhân, tổ chức thực hiện thủ tục hành chính một cách thuận tiện nhất. Cập nhật kịp thời, đầy đủ hồ sơ của các tổ chức, cá nhân lên cổng dịch vụ công một cửa điện tử theo quy định.

- Thực hiện quy chế hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông (Quyết định số 72/2020/QĐ-UBND ngày 20/11/2020 của UBND tỉnh Bình Định về việc Ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Bình Định).

V. NGUỒN NHÂN LỰC

- Tiếp tục tăng cường tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của việc ứng dụng CNTT phục vụ hoạt động quản lý, chỉ đạo điều hành trong cơ quan;

- Tạo điều kiện cho cán bộ chuyên trách về CNTT được học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ quản lý, trình độ chuyên môn nghiệp vụ;

- Tạo điều kiện cho công chức, viên chức được tham gia các lớp đào tạo bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT trong xử lý công việc.

- Tham dự các lớp tập huấn về an toàn thông tin do Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức.

VI. AN TOÀN THÔNG TIN

- Thường xuyên tuyên truyền phổ biến đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động của đơn vị những kiến thức về an toàn, an ninh thông tin. Có biện pháp sao lưu dữ liệu kịp thời để tránh mất dữ liệu khi máy tính gặp sự cố, hạn chế truy cập vào những đường link lạ, không an toàn khi khai thác tài nguyên, dữ liệu trên mạng Internet.

- Cài đặt phần mềm diệt virus cho các máy chủ, máy trạm. Định kỳ kiểm tra và quét virus nhằm nâng cao tính bảo mật, giảm thiểu tấn công từ mạng, luôn cập nhật những kiến thức về ngăn chặn các mã độc mới kịp thời có những biện pháp xử lý ngăn chặn.

- Trang thông tin điện tử của Sở sử dụng dịch vụ tại Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông - Sở Thông tin và Truyền thông Bình Định, là Trung tâm dữ liệu được trang bị cơ sở vật chất theo tiêu chuẩn quốc gia, có trang bị hệ thống tường lửa, hệ thống phát hiện và phòng, chống truy cập trái phép; đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

VII. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Sử dụng nguồn kinh phí theo quy định của UBND tỉnh Bình Định Về việc giao dự toán ngân sách nhà nước hàng năm.

PHẦN II

NỘI DUNG KẾ HOẠCH

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

Văn bản số 694/STTTT-BCVT&CNTT ngày 30/7/2020 của Sở Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn xây dựng Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2021-2025 và năm 2021.

II. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

- Đẩy mạnh ứng dụng Công nghệ thông tin (CNTT) tại Sở Tư pháp và các đơn vị trực thuộc Sở. Phát triển nền hành chính điện tử hòa nhập vào xu hướng phát triển CNTT chung của tỉnh và phát triển chính phủ điện tử.

- Phát triển hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, tạo nền tảng phát triển Chính quyền điện tử, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động, phục vụ người dân và doanh nghiệp, nâng cao năng lực bảo đảm an toàn thông tin mạng, nâng cao chỉ số cải cách hành chính của đơn vị.

III. MỤC TIÊU CỤ THỂ

1. Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan

- Hệ thống mạng nội bộ vận hành ổn định liên tục 24/7, kết nối Internet tốc độ cao. 100% cán bộ, công chức được trang bị máy tính kết nối mạng, bảo đảm phục vụ tốt công tác chuyên môn.

- 100% văn bản trao đổi với các cơ quan trong tỉnh dưới dạng hoàn toàn điện tử (trừ văn bản mật) và 100% được ký số theo quy định.

- Ứng dụng hiệu quả Hệ thống văn phòng điện tử, Hộp thư điện tử công vụ, Hệ thống dịch vụ hành chính công trong xử lý công việc.

2. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Cung cấp đầy đủ thông tin trên trang thông tin điện tử theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước.

- Thực hiện tốt Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích nhằm nâng cao tỉ lệ hồ sơ tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến cho người dân, doanh nghiệp các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Bộ, ngành, địa phương về thực hiện

cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thực hiện thủ tục hành chính qua môi trường mạng.

- Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

3. Bảo đảm an toàn thông tin

- Tiếp tục phổ biến, quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước quy định về an toàn, an ninh thông tin mạng cho công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan biết và thực hiện.

- Tăng cường trao đổi thông tin qua hệ thống hộp thư điện tử công vụ và Văn phòng điện tử.

- Định kỳ rà soát và thay đổi mật khẩu tài khoản các ứng dụng.

- Thiết lập chính sách an toàn đối với ứng dụng tường lửa (Windows Firewall) trên các máy chủ và thiết bị định tuyến.

- Tăng cường đầu tư đảm bảo an toàn thông tin mạng máy tính, trang bị các phần mềm diệt virus có bản quyền cho tất cả các máy tính, máy chủ. Thường xuyên phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông trong việc đảm bảo an ninh thông tin cho hệ thống mạng.

- Nâng cao trình độ về an toàn và an ninh thông tin cho công chức phụ trách CNTT của đơn vị.

IV. NHIỆM VỤ

1. Phát triển hạ tầng kỹ thuật

- Triển khai nâng cấp, đầu tư hạ tầng CNTT tại cơ quan từng bước hiện đại, đồng bộ, thống nhất phục vụ cho việc xây dựng hệ thống Chính quyền điện tử. Chuyển đổi từ giao thức Ipv4 sang Ipv6 theo lộ trình.

- Nâng cấp và cập nhật cơ sở dữ liệu phần mềm quản lý ngành.

- Nâng cấp và cập nhật trang thông tin điện tử website Sở.

- Triển khai ứng dụng các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin: Hệ thống cảnh báo truy nhập trái phép, tường lửa, các giải pháp bảo đảm chống virus, mã độc hại cho hệ thống mạng, máy tính cá nhân; triển khai các giải pháp sao lưu dự phòng dữ liệu, ghi nhật ký, nâng cao nhận thức về an toàn thông tin cho công chức trong cơ quan,...

2. Phát triển dữ liệu

- Tiếp tục nghiên cứu, ứng dụng các phần mềm, cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ công tác chuyên môn.

- Sử dụng có hiệu quả phần mềm đã được trang bị.

- Số hóa tài liệu bổ sung vào cơ sở dữ liệu hiện có, phục vụ tra cứu thông tin chuyên môn.

3. Phát triển các ứng dụng, dịch vụ

3.1. Phát triển các ứng dụng, dịch vụ CNTT phục vụ hoạt động nội bộ của cơ quan

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả phần mềm Văn phòng điện tử; thực hiện chỉ đạo điều hành công việc trên hệ thống phần mềm Văn phòng điện tử hạn chế tối đa sử dụng văn bản giấy trong hoạt động cơ quan. Đẩy mạnh ứng dụng chữ ký số chuyên dùng và các nội dung khác theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTG ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước.

- Tiếp tục thực hiện hệ thống phần mềm, ứng dụng tại Sở: phần mềm quản lý Công chứng, chứng thực; phần mềm Quản lý Lý lịch tư pháp; phần mềm Hộ tịch; phần mềm Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật; Hệ thống thư điện tử công vụ; Trang thông tin điện tử; Hệ thống quản lý hồ sơ CBCCVC; Hệ thống thông tin báo cáo ngành...

3.2. Phát triển các ứng dụng, dịch vụ CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Nâng cấp hoạt động Trang thông tin điện tử cơ quan, tạo thêm các kênh giao tiếp, đối thoại với người dân, doanh nghiệp. Đẩy mạnh phổ biến, tuyên truyền rộng rãi đến người dân và doanh nghiệp về việc cung cấp các dịch vụ công.

- Thực hiện có hiệu quả việc giải quyết TTHC qua cổng dịch vụ công trực tuyến, tiếp tục rà soát, đề xuất nâng cấp tích hợp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 với Cổng Dịch vụ công của tỉnh, Cổng Dịch vụ công quốc gia theo chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh.

- Duy trì, thường xuyên theo dõi để tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trên cổng dịch vụ công quốc gia.

4. Bảo đảm an toàn thông tin

- Tăng cường tuyên truyền đến toàn bộ công chức, viên chức, người lao động của đơn vị về kiến thức an toàn, an ninh thông tin trên môi trường mạng, có giải pháp sao lưu dữ liệu định kỳ để tránh mất mát dữ liệu khi xảy ra sự cố, tăng cường các giải pháp, xử lý kịp thời các sự cố tấn công mạng để đảm bảo hoạt động thường xuyên của Sở.

- Rà soát và thay đổi mật khẩu các tài khoản ứng dụng đảm bảo an toàn tài khoản của người sử dụng.

- Tăng cường trao đổi thông tin qua hệ thống hộp thư điện tử công vụ và Văn phòng điện tử.

- Duy trì cài đặt phần mềm diệt virus cho các máy tính đưa vào sử dụng giảm thiểu tối đa rủi ro do tấn công mạng.

- Rà soát điều chỉnh, bổ sung nâng cấp các hệ thống mạng CNTT của Sở để đảm bảo an toàn thông tin, vận hành an toàn, ổn định, thông suốt.

5. Phát triển nguồn nhân lực

- Tạo điều kiện cho cán bộ chuyên trách về CNTT được học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ quản lý, trình độ chuyên môn nghiệp vụ và tham gia các lớp đào tạo bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT trong xử lý công việc.

- Tham dự các lớp tập huấn về an toàn thông tin do Sở Thông tin và truyền thông tổ chức.

V. GIẢI PHÁP

- Tăng cường sự chỉ đạo thường xuyên, sâu sát của Lãnh đạo Sở trong việc ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động của Sở.

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức, lồng ghép vào các cuộc họp của Sở về an toàn, an ninh thông tin trên môi trường mạng. Thường xuyên cập nhật kiến thức về các loại mã độc mới kịp thời có hướng ngăn chặn, khắc phục.

- Đề xuất tập huấn nâng cao năng lực ứng dụng CNTT của công chức, viên chức của Sở.

- Đảm bảo các tiêu chí đánh giá ứng dụng CNTT của Sở để nâng cao thứ hạng ứng dụng CNTT hàng năm.

- Đề xuất các nhiệm vụ nhằm tăng khả năng ứng dụng CNTT tại Văn phòng Sở và các đơn vị trực thuộc Sở.

- Nâng cao chất lượng các dịch vụ hành chính công áp dụng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh.

VI. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

- Từ năm 2021 - 2025:

- + Xây dựng và ban hành Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính phủ số/chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng.

- + Nâng cấp đầu tư hạ tầng CNTT tại cơ quan từng bước hiện đại, đồng bộ phục vụ cho việc xây dựng Chính quyền điện tử.

- + Nâng cấp trang thông tin điện tử của Sở.

- + Trang bị phần mềm diệt virus cho các máy chủ, máy trạm.

- + Bảo trì hệ thống mạng Lan, máy chủ và các máy con.

- + Nâng cấp, bổ sung một số máy con và các thiết bị ngoại vi phục vụ công tác chuyên môn.

- + Tiếp tục phối hợp thực hiện giải quyết hồ sơ TTHC của tổ chức, cá nhân, tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân, doanh nghiệp về sử dụng các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 để giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Sở. Tăng cường, nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên Cổng dịch vụ công của tỉnh và Cổng Dịch vụ công quốc gia.

+ Tham dự các lớp đào tạo, tập huấn về an toàn thông tin và ứng dụng CNTT do Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức.

- Từ năm 2023:

+ Trang bị thiết bị tường lửa Firewall nhằm tăng cường an ninh mạng, bảo mật an toàn thông tin mạng của Sở và áp dụng các giải pháp an toàn thông tin .

+ Nâng cấp băng thông đường truyền internet và mạng truyền số liệu chuyên dùng của tỉnh.

- Năm 2025:

+ Tiếp tục duy trì thiết bị tường lửa Firewall, áp dụng các giải pháp an toàn, bảo mật thông tin.

VII. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Sử dụng nguồn kinh phí theo quy định của UBND tỉnh Bình Định Về việc giao dự toán ngân sách nhà nước hàng năm.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Sở

Chủ trì tham mưu tổ chức và theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các phòng, đơn vị trực thuộc Sở thực hiện nội dung Kế hoạch; định kỳ hoặc đột xuất tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

2. Các đơn vị trực thuộc Sở

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện có hiệu quả nội dung Kế hoạch này; hàng năm cân đối ngân sách cho hoạt động ứng dụng CNTT, đảm bảo hệ thống máy tính của đơn vị luôn hoạt động ổn định và hiệu quả.

Trên đây là Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin và đảm bảo an toàn thông tin mạng tại Sở Tư pháp Bình Định giai đoạn 2021-2025. Yêu cầu Trưởng các phòng chuyên môn, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Sở;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Lê Văn Toàn